

KẾ HOẠCH

triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Nguyễn Bình Khiêm

Thực hiện Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hải Phòng về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nguyễn Bình Khiêm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”; tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, góp phần xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm chủ động, tích cực trong chuyển đổi số.

Phổ cập kiến thức, kỹ năng số thiết yếu cho cán bộ, đảng viên, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân; từng bước hình thành thói quen sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số trong giải quyết công việc, học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống; bảo đảm người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm còn hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ, không bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

Gắn Phong trào “Bình dân học vụ số” với thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; lấy việc nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính và nâng cao mức độ hài lòng của người dân làm một trong những kết quả quan trọng để đánh giá hiệu quả thực hiện.

Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; Ban Xây dựng Đảng; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Đoàn Thanh niên; Công an xã; đội ngũ cán bộ, công chức, giáo viên và Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng công nghệ số theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Phong trào phải bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương, Thành ủy và yêu cầu thực tiễn của xã Nguyễn Bình Khiêm; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, từng thôn và người đứng đầu.

Triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; ưu tiên những nội dung người dân có nhu cầu sử dụng thường xuyên, trực tiếp gắn với đời sống và công việc; lấy kết quả thực tế, khả năng sử dụng và mức độ thụ hưởng của người dân làm thước đo đánh giá.

Tập trung phổ cập các kỹ năng số thiết yếu như sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng ngân hàng số, tra cứu thông tin chính thống, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng; từng bước hình thành công dân số, gia đình số và cộng đồng số.

Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu; đồng thời chấn chỉnh những đơn vị triển khai chậm, thiếu thực chất hoặc mang tính hình thức.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến hết năm 2026, Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai đồng bộ tại các chi bộ, cơ quan, đơn vị và 10 thôn trên địa bàn xã; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và kỹ năng số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Xác định xây dựng chính quyền số là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phục vụ Nhân dân; đồng thời phổ cập các kỹ năng số thiết yếu, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán số và các nền tảng số an toàn, hiệu quả.

Phấn đấu hình thành môi trường số thuận tiện, an toàn; từng bước đưa các hoạt động của chính quyền, người dân và cộng đồng lên môi trường số; góp phần nâng cao chất lượng cải cách hành chính, hiệu quả quản trị ở cơ sở và chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc phạm vi quản lý hoàn thành chương trình học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” theo yêu cầu của cấp trên.

- 100% chi bộ đưa nội dung chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” vào sinh hoạt định kỳ; gắn kết quả thực hiện với đánh giá nhiệm vụ của tổ chức đảng và đảng viên theo quy định.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tại 10 thôn được kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể và duy trì hoạt động thường xuyên.

- 100% các thôn tổ chức ít nhất 02 buổi tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số trực tiếp cho Nhân dân trong năm; phần đầu có trên 85% người dân trưởng thành được phổ biến, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản.

- Phần đầu trên 80% công dân đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và được hướng dẫn sử dụng hiệu quả các tiện ích trên VNeID.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được tiếp nhận trực tuyến; tăng tỷ lệ người dân chủ động thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản điện tử, chữ ký số, thư điện tử công vụ và các nền tảng số phục vụ công tác chuyên môn.

- 100% thôn xây dựng ít nhất 01 mô hình hoặc cách làm tiêu biểu về phổ cập kỹ năng số, phù hợp với điều kiện thực tế, có theo dõi và đánh giá kết quả.

- Phần đầu ít nhất 90% hộ kinh doanh trên địa bàn được tuyên truyền, hướng dẫn về thanh toán không dùng tiền mặt và kinh doanh an toàn trên môi trường số.

- 100% người dân có nhu cầu, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người còn hạn chế về kỹ năng số, được Tổ công nghệ số cộng đồng hoặc lực lượng hỗ trợ hướng dẫn trực tiếp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với Phong trào “Bình dân học vụ số”

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào gắn với thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số và thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; xác định chuyển đổi số và phổ cập kỹ năng số là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

Các chi bộ trực thuộc đưa nội dung chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” vào nghị quyết, chương trình công tác và sinh hoạt chi bộ; phân công đảng viên gương mẫu học tập, sử dụng công nghệ số và tuyên truyền, hỗ trợ các hộ gia đình.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả triển khai trong phạm vi phụ trách; coi kết quả thực hiện Phong trào là một trong những nội dung được xem xét, tham khảo trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

2. Tập trung xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

Xác định xây dựng chính quyền số là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên của xã trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tăng cường xử lý văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, thư điện tử công vụ, các hệ thống thông tin dùng chung và các nền tảng phục vụ quản lý, điều hành.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tra cứu tình trạng hồ sơ và nhận kết quả theo quy định.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn để người dân chủ động sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID và các nền tảng số của cơ quan nhà nước; từng bước chuyển từ “cán bộ làm thay” sang “hướng dẫn để người dân tự thực hiện”.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; tập trung vào những tiện ích thiết thực, trực tiếp phục vụ người dân.

Tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã, Fanpage chính thức của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, hệ thống truyền thanh, các nhóm Zalo cộng đồng, sinh hoạt chi bộ, hội nghị đoàn thể và các hoạt động tại thôn.

Tập trung tuyên truyền các nội dung: sử dụng VNeID; dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; bảo vệ dữ liệu cá nhân; nhận diện, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn, hiệu quả; văn hóa ứng xử trên môi trường số.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

4. Tổ chức học tập và phổ cập kỹ năng số

Triển khai việc học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và các lực lượng theo hướng dẫn của cấp trên.

Khuyến khích đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia học tập, tự đánh giá và nâng cao kỹ năng số.

Tổ chức các lớp, buổi hướng dẫn trực tiếp tại nhà văn hóa thôn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, trường học, nhà văn hóa xã và các địa điểm phù hợp.

Thực hiện phương châm “cầm tay chỉ việc”, bảo đảm sau khi được hướng dẫn, người dân có thể tự thực hiện những thao tác cơ bản trên điện thoại thông minh.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Kiến toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại 10 thôn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, xác định rõ nhóm đối tượng và nội dung hỗ trợ.

Duy trì hoạt động thường xuyên; phân đầu mỗi tháng có ít nhất một hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ người dân.

Mỗi Tổ công nghệ số cộng đồng xây dựng sổ hoặc phương thức theo dõi phù hợp, ghi nhận số lượt người được hỗ trợ, nội dung hướng dẫn, kết quả thực hiện, khó khăn và kiến nghị.

Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người ít tiếp cận công nghệ và các trường hợp có nhu cầu hỗ trợ trực tiếp.

6. Phổ cập các kỹ năng số thiết yếu cho Nhân dân

Tập trung hướng dẫn người dân:

- Đăng nhập, sử dụng VNeID và các tiện ích phù hợp;
- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến;
- Tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng giải quyết hồ sơ;
- Thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng ứng dụng ngân hàng;
- Khai thác thông tin chính thống trên Trang thông tin điện tử của xã;
- Sử dụng các nền tảng học tập, thông tin và dịch vụ số thiết yếu;
- Nhận diện tin giả, thông tin xấu, độc và các thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng;
- Không cung cấp mật khẩu, mã OTP, thông tin tài khoản ngân hàng và dữ liệu cá nhân cho người không có thẩm quyền.

7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng nội dung tuyên truyền, hướng dẫn phù hợp với từng nhóm đoàn viên, hội viên.

Đoàn Thanh niên phát huy vai trò lực lượng nòng cốt, xây dựng các đội hình thanh niên tình nguyện hỗ trợ người dân, phát huy mô hình “Đại sứ số”.

Hội Liên hiệp Phụ nữ hướng dẫn hội viên sử dụng thanh toán số, mua bán trực tuyến an toàn, bảo vệ thông tin cá nhân.

Hội Nông dân hỗ trợ hội viên ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ nông sản.

Hội Cựu chiến binh phối hợp tuyên truyền về an toàn thông tin, phòng chống tin giả và nâng cao ý thức sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm.

8. Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình tiêu biểu

Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình phù hợp như: “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Chợ số”, “Thanh toán không dùng tiền mặt”, “Mỗi công dân một danh tính số”.

Mỗi thôn lựa chọn ít nhất một mô hình hoặc cách làm phù hợp với đặc điểm dân cư, sản xuất, kinh doanh của địa phương; có mục tiêu, nội dung hoạt động, người phụ trách và kết quả cụ thể.

Định kỳ đánh giá, lựa chọn các mô hình có hiệu quả để biểu dương, nhân rộng trên toàn xã.

9. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện Phong trào

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” tại các chi bộ, cơ quan, đơn vị và các thôn; chú trọng kiểm tra kết quả thực chất, mức độ tham gia và khả năng ứng dụng kỹ năng số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tránh triển khai hình thức, chạy theo số lượng.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng nội dung, chương trình kiểm tra, giám sát phù hợp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Phong trào; công khai kết quả tổng hợp theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của xã, bảo đảm không làm lộ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân.

Chú trọng biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, mô hình hiệu quả; đồng thời phê bình, chấn chỉnh các đơn vị thực hiện chậm, thiếu hiệu quả hoặc mang tính hình thức.

Kết quả thực hiện Phong trào là một trong những nội dung được xem xét, tham khảo trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, chi bộ, người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời huy động, lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, các thôn căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng nội dung, dự toán kinh phí thực hiện; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các quy định hiện hành.

Ưu tiên bố trí, lồng ghép nguồn lực cho công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số; duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; hỗ trợ các nhóm đối tượng còn hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ số và triển khai các mô hình phổ cập kỹ năng số thiết thực, hiệu quả trên địa bàn xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của các chi bộ, cơ quan, đơn vị và các thôn.

Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền; định hướng nội dung tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, Fanpage và hệ thống truyền thanh của xã.

Phối hợp tham mưu tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng kết; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

2. Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với Phong trào “Bình dân học vụ số”, trong đó tập trung xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyển đổi số và phổ cập kỹ năng số theo khả năng, điều kiện thực tế và quy định hiện hành.

Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các bộ phận chuyên môn hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

Chỉ đạo kiện toàn, duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 17 thôn; định kỳ đánh giá kết quả và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Phong trào tại các chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện Phong trào vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm khi phù hợp.

Kịp thời tham mưu chấn chỉnh những đơn vị triển khai chậm, hình thức hoặc chưa đạt yêu cầu.

4. Văn phòng Đảng ủy

Tham mưu đưa các nhiệm vụ của Phong trào vào chương trình công tác của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Phối hợp theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy.

Bảo đảm điều kiện phục vụ các hội nghị, tập huấn, đánh giá, tổng kết; phối hợp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản, điều hành và lưu trữ hồ sơ.

5. Công an xã

Phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, VNeID và các tiện ích theo quy định.

Đẩy mạnh tuyên truyền về bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn người dân nhận biết các phương thức, thủ đoạn phạm tội sử dụng công nghệ cao.

Phối hợp cung cấp, khai thác dữ liệu phục vụ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào theo chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của cấp trên.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Xây dựng nội dung triển khai phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, hội viên; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia học tập và nâng cao kỹ năng số.

Phối hợp tổ chức các hoạt động hướng dẫn trực tiếp tại cộng đồng; lồng ghép nội dung Phong trào vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của Nhân dân trong quá trình triển khai.

7. Các trường học trên địa bàn

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

Phát huy vai trò của giáo viên, đoàn viên, học sinh trong việc hỗ trợ gia đình và cộng đồng tiếp cận, sử dụng các nền tảng số an toàn, hiệu quả.

Phối hợp với Đoàn Thanh niên và Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức các hoạt động hướng dẫn kỹ năng số phù hợp tại các thôn.

8. Các chi bộ trực thuộc

Xây dựng nội dung thực hiện phù hợp với đặc điểm của từng chi bộ; đưa nội dung chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” vào sinh hoạt chi bộ định kỳ.

Phân công đảng viên gương mẫu học tập, sử dụng công nghệ số và tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp, tham mưu.

9. Các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

Kiểm toàn Tổ công nghệ số cộng đồng; xây dựng kế hoạch hoạt động hằng tháng.

Tổ chức các buổi hướng dẫn trực tiếp cho người dân theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng còn hạn chế về kỹ năng số.

Phối hợp với lực lượng đoàn viên, giáo viên, Công an xã và cán bộ xã hướng dẫn người dân sử dụng Vneid, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số thiết yếu.

Theo dõi, tổng hợp kết quả hỗ trợ; phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với UBND xã.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

Các chi bộ, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng quý, gửi trước ngày 20 của tháng cuối quý; báo cáo năm gửi trước ngày 25/11/2026 về Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên.

Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có mô hình mới, cách làm hay, các đơn vị báo cáo kịp thời để Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo và nhân rộng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Nguyễn Bình Khiêm năm 2026. Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy (để b/c);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị xã hội xã;
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Vũ Duy Tân

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI PHÒNG
TRÀO “BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ”

(Kèm theo Kế hoạch số ...-KH/ĐU ngày .../8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Xã Nguyễn Bình Khiêm)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả cần đạt	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
1	Tổ chức quán triệt Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, đảng viên	100% chi bộ, cơ quan triển khai	Ban Thường vụ Đảng ủy	UBND xã, các chi, đảng bộ	8/2026
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện tại từng chi bộ, cơ quan	100% đơn vị có kế hoạch	Các chi bộ	Ban Xây dựng Đảng	8/2026
3	Tuyên truyền trên truyền thanh, website, fanpage	Ít nhất 2 tin/bài/tháng	Ban Xây dựng Đảng	UBND xã	Thường xuyên
4	Đưa nội dung Phong trào vào sinh hoạt chi bộ	100% chi bộ thực hiện	Các chi bộ	Ban Xây dựng Đảng	Hằng tháng
5	Kiểm toàn Tổ công nghệ số cộng đồng	100% thôn kiện toàn	UBND xã	Công an xã, ĐTN xã	8/2026
6	Xây dựng kế hoạch hoạt động Tổ CNSCĐ	100% tổ có kế hoạch	UBND xã	Các thôn	8/2026
7	Bồi dưỡng, tập huấn thành viên Tổ CNSCĐ	100% thành viên được bồi dưỡng	UBND xã	Công an xã	Quý III/2026
8	Hướng dẫn sử dụng VNeID	Trên 80% công dân đủ điều kiện	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên
9	Hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến	100% hồ sơ trực tuyến	UBND xã	Tổ CNSCĐ	Thường xuyên
10	Hướng dẫn thanh toán không dùng tiền mặt	Trên 90% hộ kinh doanh được tuyên truyền	UBND xã	Các đoàn thể	Thường xuyên

11	Tuyên truyền phòng chống lừa đảo mạng	Mỗi thôn có ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền	Công an xã	ĐTN xã	Quý III-IV
12	Triển khai học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”	100% CBCC hoàn thành	UBND xã Ban XDĐ	Các chi bộ, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
13	Hỗ trợ người cao tuổi, người hạn chế về kỹ năng số	Mỗi thôn tổ chức ít nhất 02 hoạt động hỗ trợ	UBND xã	Hội NCT ĐTN xã	Thường xuyên
14	Mô hình “Gia đình số”	Mỗi thôn 1 mô hình	UBND xã	MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội	Quý IV
15	Mô hình “Đại sứ số”	Mỗi trường 5 “Đại sứ số”	ĐTN xã	Các trường học	Quý III
16	Mô hình “Chợ số”	100% hộ kinh doanh được hướng dẫn	UBND xã	Hội Phụ nữ xã	Quý IV
17	Kiểm tra việc triển khai Phong trào	Theo kế hoạch:Phấn đấu ít nhất 02 đợt	UBKT Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng UBND xã	Quý IV
18	Tổng hợp, công khai kết quả thực hiện	Có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện	Ban XDĐ	UBND xã	Quý IV
19	Tổng kết, khen thưởng	Biểu dương điển hình	BTV Đảng ủy	UBND xã	Cuối năm
20	Báo cáo định kỳ	100% đơn vị báo cáo đúng hạn	Ban XDĐ	Các đơn vị	Hàng quý

PHỤ LỤC 2
BỘ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO
“BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ” NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số ...-KH/ĐU ngày .../8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Xã Nguyễn Bình Khiêm)

TT	Chỉ tiêu	Mức phấn đấu	Đơn vị theo dõi
1	Cán bộ, công chức, người hoạt động KCT hoàn thành chương trình học tập	100%	Ban XDĐ, UBND xã
2	Chi bộ đưa nội dung Phong trào vào sinh hoạt	100%	Ban XDĐ
3	Thôn có Tổ công nghệ số cộng đồng được kiện toàn và hoạt động	100%	UBND xã
4	Buổi hướng dẫn kỹ năng số	≥2 buổi/thôn	UBND xã
5	Người dân trưởng thành được phổ biến, hướng dẫn kỹ năng số	≥85%	Các thôn
6	Công dân đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2	≥80%	Công an xã
7	Hồ sơ dịch vụ công trực tuyến	100 %	TTPVHCC
8	Hộ kinh doanh thanh toán số	≥90%	UBND xã
9	Người cao tuổi, người yếu thế có nhu cầu được hỗ trợ	100% có nhu cầu	UBND, MTTQVN xã và các tổ chức chính trị – xã hội
10	Tin bài tuyên truyền về Phong trào và Chuyển đổi số	≥24 tin/năm	Ban XDĐ

11	Mô hình “Gia đình số”	Mỗi thôn 1 mô hình	UBND xã
12	Mô hình “Đại sứ số”	Mỗi trường ≥ 5	ĐTN xã
13	Mô hình “Chợ số”	100% hộ tại chợ	UBND xã
14	Kiểm tra chuyên đề	Ít nhất 2 cuộc	UBKT Đảng ủy
15	Báo cáo định kỳ	100% đúng hạn	Ban XDĐ
16	Thôn được tuyên truyền, hướng dẫn về bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng	100%	Công an xã
17	Cán bộ công chức sử dụng thành thạo nền tảng số phục vụ công việc	100%	UBND xã
18	Tập thể hoàn thành tốt	$\geq 90\%$	Đảng ủy xã
19	Cá nhân hoàn thành khóa AI/kỹ năng số	$\geq 80\%$	UBND xã

*** Thang đánh giá:**

- Xuất sắc: 90 -100 điểm
- Tốt: 80 - 89 điểm
- Hoàn thành: 70 - 79 điểm
- Chưa hoàn thành: dưới 70 điểm.